

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~17~~16/UBND-TH

Bình Định, ngày 04 tháng 4 năm 2019

V/v nội dung tham gia biểu quyết
tại Đại hội đồng cổ đông thường
niên năm 2019 của Công ty cổ
phần Môi trường đô thị Quy Nhơn

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh;
- Công ty CP Môi trường đô thị Quy Nhơn.

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 756/STC-DNTH ngày 02/4/2019 về việc xin ý kiến chủ sở hữu về nội dung tham gia biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quy Nhơn; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Đồng ý đề Người đại diện quản lý phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quy Nhơn biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 các nội dung sau đây:

1. Thống nhất báo cáo tài chính năm 2018 do Công ty xác lập đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp công nghệ thông tin Đại Nam và Ban kiểm soát thẩm định với các chỉ tiêu chủ yếu:

a) Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2018:

Chỉ tiêu	Số tiền (tr.đ)	Chỉ tiêu	Số tiền (tr.đ)
A. Tài sản ngắn hạn	69.521	A. Nợ phải trả	49.350
I. Tiền, tương đương tiền	42.748	I. Nợ ngắn hạn	40.263
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	II. Nợ dài hạn	9.087
III. Phải thu ngắn hạn	25.074	B. Vốn chủ sở hữu	534.520
IV. Hàng tồn kho	1.606	I. Vốn CSH	38.691
V. Tài sản ngắn hạn khác	93	1. Vốn góp của CSH	34.271
B. Tài sản dài hạn	514.349	2. Quỹ ĐTPT	1.694
I. Các khoản phải thu dài hạn	3	4. Nguồn đầu tư XD CB	2.726
II. TSCĐ	507.753	II. Nguồn KP và quỹ khác	495.829
IV. Tài sản dở dang dài hạn	5.366	1. Nguồn KP	0
VI. Tài sản dài hạn khác	1.227	2. Nguồn KP đã hình thành TS	495.829
TỔNG TÀI SẢN	583.870	TỔNG NGUỒN VỐN	583.870

b) Các chỉ tiêu về kết quả hoạt động năm 2018:

- Tổng doanh thu	: 119.610.324.126đ
- Tổng chi phí	: 113.380.183.829đ
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	: 6.230.140.297đ
- Lợi nhuận kế toán sau thuế	: 4.984.112.111đ
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	: 14,54%
- Tỷ lệ chia cổ tức	: 4% trên vốn điều lệ.

2. Thống nhất phân phối lợi nhuận sau thuế như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
a)	Lợi nhuận sau thuế	4.984.112.111
-	<i>Năm nay</i>	<i>4.984.112.111</i>
b)	Trích lập các quỹ	4.984.112.111
-	<i>Quỹ Đầu tư phát triển</i>	<i>488.811.211</i>
-	<i>Quỹ chia cổ tức</i>	<i>1.370.840.000</i>
-	<i>Quỹ khen thưởng người lao động</i>	<i>2.567.507.365</i>
-	<i>Quỹ thưởng người quản lý</i>	<i>151.050.000</i>
-	<i>Quỹ phúc lợi</i>	<i>302.061.929</i>
-	<i>Chi thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch LN</i>	<i>7.841.606</i>
-	<i>Chi thù lao HĐQT không điều hành</i>	<i>96.000.000</i>
c)	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau	0

3. Thống nhất các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2019 như sau:

- Tổng doanh thu	: 120.165 tr.đ
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	: 6.380 tr.đ
- Lợi nhuận kế toán sau thuế	: 5.104 tr.đ
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ:	14,89%
- Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	: 4%

4. Thống nhất miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Anh Tuấn do không đảm bảo sức khỏe để công tác và đề cử ông Nguyễn Tấn Nghĩa – Phó Bí thư Đảng uỷ, Phó Giám đốc Công ty để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2020.

5. Thống nhất miễn nhiệm tư cách thành viên Ban Kiểm soát của ông Nguyễn Văn Sơn do chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao và đề cử bà Huỳnh Thảo

Ly – Chuyên viên Phòng Tổ chức – Hành chính đề bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020.

6. Thống nhất Danh mục đầu tư năm 2019 (chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Yêu cầu Người đại diện quản lý phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan liên quan phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT P.C. Thắng;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K1, K17.

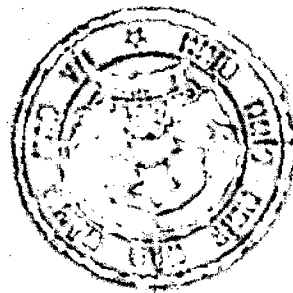
Phu

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Cao Thắng

Phan Cao Thắng



PHỤ LỤC DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NĂM 2019
(Kèm theo Công văn số 1716/UBND-TH ngày 04/ 4 /2019 của UBND tỉnh)



Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án, công trình	Tổng vốn dự kiến	Nguồn vốn	Ghi chú
1	Mua sắm 01 xe ủi bánh xích D60 (xe đã qua sử dụng)	1.000	Vốn khấu hao	Hiện nay, Công ty đang thực hiện tiếp nhận, xử lý rác thải tại Khu xử lý chất thải rắn Long Mỹ với khối lượng rác khoảng 284 tấn/ngày. Công ty đang sử dụng 02 xe ủi bánh xích để thực hiện công tác xử lý rác thải tại Ổ chôn lấp; tuy nhiên, 02 xe trên hiện nay đã xuống cấp (01 xe sử dụng năm 2003, 01 xe sử dụng năm 2009), thường xuyên hư hỏng, chi phí sửa chữa hàng năm cho 02 xe trên rất lớn; khi xe bị hư hỏng không đảm bảo công tác xử lý rác thải tại Khu xử lý chất thải rắn Long Mỹ. Do đó, cần thiết phải đầu tư 01 xe ủi để đảm bảo công tác vận hành tại Khu xử lý chất thải rắn Long Mỹ.
2	Mua sắm 01 xe tải ben trên 13 tấn (mua sắm mới 100%)	2.800		Hàng năm, Công ty chú trọng thực hiện công tác duy tu, nạo vét, xây dựng mới các tuyến nước thuộc hệ thống thoát nước thành phố Quy Nhơn để hạn chế tình trạng bị ngập úng vào mùa mưa. Trong quá trình thực hiện có phát sinh bùn, đất, cát cần phải vận chuyển về khu xử lý để đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị. Do đó, để đáp ứng kịp thời công tác nạo vét hệ thống thoát nước thành phố, cần thiết phải đầu tư 01 xe tải ben vận chuyển bùn, đất, cát để đảm bảo công tác vận hành hệ thống thoát nước thành phố Quy Nhơn.
Tổng cộng:		3.800		

(Signature)